

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ các Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định về việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước và số 14/2025/TT-BTNMT ngày 19/6/2025 Quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác nước mặt của Công ty cổ phần cấp nước Diễn Châu và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 457/TTr-SNNMT ngày 14/01/2026 đề nghị cấp giấy phép khai thác nước mặt cho Công ty Cổ phần cấp nước Diễn Châu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần cấp nước Diễn Châu, địa chỉ tại xóm Yên Quang, xã Diễn Châu, tỉnh Nghệ An được khai thác nước mặt với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình: Công trình khai thác nước mặt của Công ty cổ phần Cấp nước Diễn Châu.

2. Mục đích khai thác nước: Phục vụ cấp nước sinh hoạt.

3. Nguồn nước khai thác: sông Bùng đoạn chảy qua xã Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

4. Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác nước: công trình đặt tại xã Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

STT	Vị trí	Tọa độ (VN 2000) (kinh tuyến trực $104^{\circ}45'$, múi chiếu 3°)	
		X (m)	Y (m)
1	Khu xử lý nước sạch	2101234	588754
2	Cổng thu nước	2101152	588769

5. Chế độ khai thác: Chế độ khai thác 365 ngày/năm.

6. Lượng nước khai thác: Công trình khai thác lớn nhất là 2.000 m^3 /ngày.đêm.

7. Phương thức khai thác:

Nước mặt sông Bùng thông qua cổng thu nước chảy vào hồ sơ lắng, sau đó trạm bơm cấp 1 bơm nước từ hồ sơ lắng lên hệ thống xử lý, đồng hồ đo lưu lượng được lắp tại trạm bơm cấp 1. Nước sau khi xử lý được chảy xuống bể chứa nước sạch, sau đó được trạm bơm cấp 2 bơm ra hệ thống phân phối nước.

8. Thời hạn của giấy phép: đến ngày 02/12/2030.

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty cổ phần cấp nước Diễn Châu

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Lắp đặt thiết bị quan trắc, giám sát quá trình khai thác nước.

3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác tài nguyên nước của công trình vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định của các Thông tư 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình.

5. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định.

6. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước năm 2023.

7. Hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo), tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường về tình hình khai thác, sử dụng nước, kết quả quan trắc và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định tại khoản 2 Điều này. ✓

8. Cần thực hiện tốt các yêu cầu về bảo vệ tài nguyên nước, môi trường, phòng chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước liên quan đến việc khai thác nước mặt. Đầu tư, nâng cấp hệ thống công trình xử lý và cung cấp nước sạch phù hợp với công suất khai thác đảm bảo đạt chất lượng theo quy định trước khi cung cấp cho các đối tượng sử dụng. Trường hợp nguồn nước bị ô nhiễm không thể xử lý để cấp cho các mục đích với chất lượng đảm bảo theo quy định hiện hành hoặc xảy ra sự cố công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến Sở Nông nghiệp và Môi trường và chính quyền địa phương nơi khai thác để có biện pháp xử lý.

9. Lưu trữ thông tin số liệu quan trắc lưu lượng khai thác của công trình, mực nước theo quy định, trường hợp dữ liệu bị gián đoạn do sự cố về thiết bị, đường truyền thì phải có biện pháp thực hiện quan trắc, lưu trữ số liệu theo quy định sau khi sự cố được khắc phục.

10. Thực hiện đúng cam kết đã nêu trong hồ sơ đề nghị cấp phép, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin, số liệu trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép và những ảnh hưởng của công trình đến xã hội và môi trường.

11. Thực hiện tốt công tác phòng chống thất thu, chống lãng phí, cạn kiệt suy thoái nguồn nước, chống vượt định mức, vượt tiêu chuẩn, quy chuẩn và đảm bảo an ninh nguồn nước trong khu vực.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép này vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác nước mặt của công trình này.

Điều 4. Công ty cổ phần cấp nước Diễn Châu được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Chậm nhất bốn mươi lăm (45) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần cấp nước Diễn Châu còn tiếp tục khai thác nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh (Nguyễn Văn Đệ);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Trưởng Thuế tỉnh Nghệ An;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- UBND xã Diễn Châu;
- CTCP cấp nước Diễn Châu;
- Lưu: VT, NN (TP, Th).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ